TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số**:** 75/2022/HS-ST
Ngày: 21/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Ngô Mạnh Hải

Ông Nguyễn Thanh Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Đàm Thu Hường- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên toà:

Bà Ngô Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 22/12/2021 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Khổng Văn Q, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Ph, xã D, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Khổng Văn C, sinh 1964 và bà Ngô Thị T– sinh năm 1965;

Có vợ là chị Hà Thị T, sinh 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 cho đến ngày 08/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Khổng Văn T, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn Ph, xã D, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Khổng Văn H, sinh 1964 và bà Khổng Thị T– sinh năm 1969;

Có vợ là chị Ngô Thị H, sinh 1997 và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 cho đến ngày 08/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Công ty TNHH H

Địa chỉ: Lô C6-1-2 và Lô C6-1-3, Khu công nghiệp Đ, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Bảo D, sinh 1990; HKTT: khu 8 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; hiện ở: khu phố Dương Sơn, phừng Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khổng Văn T và Khổng Văn Q là anh em họ với nhau. Q hiện đang làm công nhân cơ điện tại Công ty TNHH H có kho hàng tại địa chỉ phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gọi tắt là Công ty Hojeong). Quá trình làm việc vì được tự do ra vào kho vật tư nên Q thấy bên trong có nhiều các linh kiện điện thoại chưa sử dụng, việc quản lý kho lỏng lẻo, có thể dễ dàng trộm cắp nên Q nảy sinh ý định sẽ trộm cắp các khung xương điện thoại để bán lấy tiền.Cuối tháng 9 năm 2021, Q gặp T và nói cho T biết tại khu vực Q làm có để các linh kiện điện thoại của Công ty, Q có thể trộm cắp được đồng thời rủ T cùng trộmcắp. Cả hai thống nhất với nhau: Q sẽ là người trực tiếp trộm cắp tài sản, sau khi lấy được các linh kiện trên sẽ gọi cho T đến lấy. T là người mang các linh kiện trên đi bán, được bao nhiêu tiền cả hai sẽ chia nhau.

Ngày 29/9/2021, Q đến công ty Hojeong làm việc. Đến khoảng 01 giờ 31 phút cùng ngày Q đi vào trong kho vật tư của Công ty để trộm cắp tài sản.Tại đây, Q thấy trong kho có hộp thùng các tông, bên trong có khung xương điện thoại Samsung Galaxy A30s chưa sử dụng.Trong khoảng thời gian từ 01 giờ 30 phút đến 01 giờ 54 phút ngày 29/9/2021, Q đã trộm cắp được 300 chiếc khung xương điện thoại Samsung Galaxy A30s. Sau khi trộm cắp, Q lấy 01 túi nilong màu đen có sẵn trong kho vật tư rồi lấy khung xương điện thoại bỏ vào bên trong, sau đó xách túi nilong có chứa các khung xương điện thoại ra khỏi kho và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ bằng nhựa màu xanh đen có gắn sim số 0389.424.305 gọi đến số 0983.786.298 của T được lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 để bảo T đến Công ty Hojeong lấy các linh kiện mà Q vừa trộm cắp được, T đồng ý. Sau đó, T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 99D1-264.57 đi đến gần Công ty của Q để lấy toàn bộ số khung xương điện thoại mà Q đưa cho, rồi cất vào cốp xe mô tô đi về nhà. Để tránh bị mọi người phát hiện, T giấu túi nilong có

chứa các linh kiện vào một bụi cây gần nhà rồi đi về (BL số 165-166, 190-191).

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/9/2021,Công ty Hojeong dùng đến khung xương điện thoại Samsung A30s để sản xuất thì thấy thiếu nên đã làm đơn trình báo cơ quan Công an thành phố Từ Sơn. Thấy hành vi bị phát hiện, Q đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời giao nộp cho cơ quan Công an 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen có gắn sim số 0389.424.305.

Cùng ngày sau khi biết hành vi phạm tội của bản thân và Q đã bị phát hiện, T đã đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp:

+ 300 khung xương điện thoại bằng nhựa màu đen của điện thoại Samsung Galaxy A30s.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS 99D1-264.57; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của xe BKS 99D1-264.57 mang tên ông Ngô Văn Hòa (BL số 176-178).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Q và T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số94 ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự UBND thị xã Từ Sơn, kết luận:

"300 chiếc khung xương điện thoại Samsung Galaxy A30s, màu đen, góc trênbên phải một mặt có kí hiệu A30s (chưa qua sử dụng) có giá trị là 80.000 đồng/ 1 chiếc".

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Khổng Văn T và Khổng Văn Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Q, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì.

Người bị hại do ông Nguyễn Bảo D đại diện trình bày: Do Công ty phát hiện thấy thiếu linh kiện nên đã tiến hành check lại camera tại khu vực cửa kho vật của công ty thì phát hiện thấy Khổng Văn Q có mang 01 túi xách màu đen ra khỏi khu vực vật tư di chuyển về khu vực cổng của công ty khi chưa được phép nên đội bảo an của Công ty Hojeong đã tiến hành làm việc với Q và Q đã khai nhận hành vi trộm cắp linh kiện điện thoại của Công ty. Phía Công ty TNHH H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Đối với 01 thùng cattong, 38 khay nhựa phía bị hại không đề nghị nhận lại do không có giá trị.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTS ngày 20/12/2021. Sau khi

đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: T bố các bị cáo Khổng Văn T, Khổng Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Không Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Khổng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Miễn hình phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải Q.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu xung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen đã qua sử dụng

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số thuê bao 0389.424.305; 01 vỏ thùng cactong; 38 khay nhựa

Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; đơn trình báo của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty Hojeong, địa chỉ tại phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Khổng Văn Q đã thống nhất với Khổng Văn T về việc Q sẽ trộm cắp các linh kiện của Công ty Hojeong rồi đưa cho T đi bán lấy tiền chi tiêu. Hồi 01 giờ 31 phút ngày 29/9/2021 tại kho vật tư của Công ty TNHH H, Khổng Văn Q đã có hành vi trộm cắp tài sản là 300 chiếc khung xương điện thoại Samsung Galaxy A30s chưa sử dụng của Công ty Hojeong, sau đó gọi điện cho T đến lấy các khung

xương mang về tìm nơi tiêu thụ.Tổng trị giá tài sản mà Q và T trộm cắp có giá trị 24.000.000đ.

Do vậy, VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Q và T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ . Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo được xác định là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự . Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo khi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản còn bị cáo T giúp bị cáo Q mang tài sản trộm cắp đi cất giấu và tìm nơi tiêu thụ. Do vậy, cần xác định bị cáo Q có vai trò cao hơn bị cáo T.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do các bị cáo đều không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định, gia đình kinh tế khó khăn có xác nhận của địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã Q định xử lý vật chứng trả lại tài sản mà các bị cáo trộm cắp cho những

người bị hại và người bị hại không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Q là điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu xung công; 01 sim điện thoại số thuê bao 0389.424.305; 01 vỏ thùng cattong, 38 khay nhựa không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 99D1-264.57: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Ngô Văn Hòa là bố vợ của bị can T. Khi cho T mượn chiếc xe ông Hòa không biết việc T sử dụng chiếc xe làm phương tiện trộm cắp tài sản nên ngày 29/11/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã trả lại cho ông Hòa chiếc xe trên cùng đăng ký xe là phù hợp. Ông Hòa đã nhận lại xe đầy đủ, không có yêu cầu gì nên không đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

T bố bị cáo Khổng Văn Q và Khổng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 điều 136; điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Khổng Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Khổng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Giao bị cáo Q, T cho UBND xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu xung công 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số thuê bao 0389.424.305 và 01 vỏ thùng cattong kích thước (40x36x37)cm và 38 khay nhựa có kích thước (39x30)cm.

Về án phí: Các bị cáo Q, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn